TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** Số: 2156/2018/QĐST – HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Bình Thạnh, ngày 29 tháng 10 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1941/2018/TLST – VHNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Bà Thạch Hồ Thanh T – sinh năm 1984

Địa chỉ: Đường B, Phường 1, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Đỗ Minh P – sinh năm 1981

Địa chỉ: Đường B, Phường 1, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Bà Thạch Hồ Thanh T và ông Đỗ Minh P đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân Phường 1, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 75/2011, quyển số 01/2011 ngày 30/6/2011. Năm 2015, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, do không hòa hợp, quan điểm khác nhau. Từ cuối năm 2015 vợ chồng ly thân. Nay tình cảm vợ chồng đã hết, khả năng hàn gắn là không thể nên hai bên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung tên Đỗ Thành D, sinh ngày 13/7/2012. Ông bà thỏa thuận, ông P sẽ nuôi dưỡng con chung, bà T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 (Hai triệu) đồng vào ngày 05 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 05/11/2018 đến khi trẻ đủ tuổi trưởng thành.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông bà xác nhận không có.

Tòa án đã hòa giải đoàn tụ vợ chồng nhưng không thành.

Xét thấy: Bà Thạch Hồ Thanh T và ông Đỗ Minh P thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Thạch Hồ Thanh T và ông Đỗ Minh P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho ông Đỗ Minh P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Đỗ Thành D, sinh ngày 13/7/2012. Bà T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 (Hai triệu) đồng vào ngày 05 hàng tháng bắt đầu từ ngày 05/11/2018 cho đến khi trẻ đủ tuổi trưởng thành.

Bà T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con khi có lý do chính đáng, một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức tiền cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày ông P có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà T không thi hành thì hàng tháng bà T còn phải chịu tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về lệ phí: Lệ phí dân sự sơ thẩm giải quyết công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, bà Thạch Hồ Thanh T và ông Đỗ Minh P phải nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai thu số 0005582 ngày 11/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T và ông P đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- Chi cục THA Dân sự Q. Bình Thạnh;
- UBND P. 1, Q. B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Lưu VP.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Thanh Thảo